

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**  
**CÁC TRƯỜNG THPT NĂM HỌC 2026-2027**  
*(Kèm theo Quyết định số 840/QĐ-SGDĐT ngày 22/7/2026 của Sở GDĐT)*

| <b>TT</b> | <b>Đơn vị</b>                    | <b>Chỉ tiêu</b> | <b>Số HS dự xét</b> | <b>Số HS trúng tuyển</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|----------------------------------|-----------------|---------------------|--------------------------|----------------|
| 1         | Trường THPT Cà Mau               | 924             | 1326                | 925                      |                |
| 2         | Trường THPT Tắc Vân              | 630             | 569                 | 569                      |                |
| 3         | Trường THPT Nguyễn Việt Khái     | 693             | 98                  | 98                       |                |
| 4         | Trường THPT Hồ Thị Kỷ            | 473             | 474                 | 474                      |                |
| 5         | Trường THCS và THPT Lý Văn Lâm   | 450             | 407                 | 407                      |                |
| 6         | Trường THPT Thới Bình            | 585             | 548                 | 548                      |                |
| 7         | Trường THPT Nguyễn Văn Nguyễn    | 495             | 414                 | 414                      |                |
| 8         | Trường THCS và THPT Tân Bằng     | 315             | 287                 | 287                      |                |
| 9         | Trường THCS và THPT Tân Lộc      | 405             | 403                 | 403                      |                |
| 10        | Trường THPT U Minh               | 405             | 366                 | 366                      |                |
| 11        | Trường THPT Khánh Lâm            | 450             | 460                 | 460                      |                |
| 12        | Trường THCS và THPT Khánh An     | 225             | 204                 | 204                      |                |
| 13        | Trường THPT Trần Văn Thời        | 450             | 707                 | 454                      |                |
| 14        | Trường THPT Huỳnh Phi Hùng       | 540             | 178                 | 178                      |                |
| 15        | Trường THPT Sông Đốc             | 495             | 467                 | 467                      |                |
| 16        | Trường THPT Võ Thị Hồng          | 540             | 499                 | 499                      |                |
| 17        | Trường THPT Khánh Hưng           | 225             | 194                 | 194                      |                |
| 18        | Trường THPT Cái Nước             | 900             | 916                 | 900                      |                |
| 19        | Trường THPT Phú Hưng             | 675             | 617                 | 617                      |                |
| 20        | Trường THPT Đầm Dơi              | 640             | 825                 | 643                      |                |
| 21        | Trường THPT Thái Thanh Hòa       | 665             | 369                 | 369                      |                |
| 22        | Trường THCS và THPT Tân Đức      | 225             | 181                 | 181                      |                |
| 23        | Trường THPT Quách Văn Phẩm       | 315             | 295                 | 295                      |                |
| 24        | Trường THCS và THPT Nguyễn Huân  | 180             | 159                 | 159                      |                |
| 25        | Trường THPT Phan Ngọc Hiền       | 630             | 568                 | 568                      |                |
| 26        | Trường THPT Ngọc Hiền            | 495             | 319                 | 319                      |                |
| 27        | Trường THPT Viên An              | 315             | 166                 | 166                      |                |
| 28        | Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai | 405             | 380                 | 380                      |                |
| 29        | Trường THPT Phú Tân              | 495             | 364                 | 364                      |                |
| 30        | Trường THCS và THPT Vàm Đình     | 450             | 338                 | 337                      |                |
| 31        | Trường THPT Bạc Liêu             | 715             | 782                 | 717                      |                |
| 32        | Trường THPT Lê Hồng Phong        | 585             | 878                 | 585                      |                |
| 33        | Trường THPT Hiệp Thành           | 315             | 360                 | 315                      |                |

| <b>TT</b> | <b>Đơn vị</b>                    | <b>Chỉ tiêu</b> | <b>Số HS dự xét</b> | <b>Số HS trúng tuyển</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|----------------------------------|-----------------|---------------------|--------------------------|----------------|
| 34        | Trường THPT Lê Thị Riêng         | 630             | 781                 | 630                      |                |
| 35        | Trường THCS và THPT Trần Văn Lắm | 450             | 217                 | 217                      |                |
| 36        | Trường THPT Lê Văn Đẩu           | 450             | 450                 | 450                      |                |
| 37        | Trường THPT Vĩnh Hưng            | 450             | 409                 | 409                      |                |
| 38        | Trường THPT Giá Rai              | 765             | 805                 | 774                      |                |
| 39        | Trường THPT Nguyễn Trung Trực    | 585             | 640                 | 585                      |                |
| 40        | Trường THPT Tân Phong            | 450             | 350                 | 350                      |                |
| 41        | Trường THPT Gành Hào             | 405             | 229                 | 229                      |                |
| 42        | Trường THPT Điền Hải             | 495             | 492                 | 492                      |                |
| 43        | Trường THPT Định Thành           | 405             | 354                 | 354                      |                |
| 44        | Trường THPT Võ Văn Kiệt          | 945             | 930                 | 930                      |                |
| 45        | Trường THPT Trần Văn Bảy         | 495             | 512                 | 495                      |                |
| 46        | Trường THPT Ngan Dừa             | 720             | 687                 | 687                      |                |
| 47        | Trường THPT Ninh Quới            | 360             | 308                 | 308                      |                |
| 48        | Trường THPT Ninh Thạnh Lợi       | 225             | 194                 | 194                      |                |

*Danh sách này gồm 48 đơn vị./.*